



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG HOANG LONG GROUP

AD: 68 Nguyen Trung Truc, Ben Luc District, Long An Province Địa chỉ: 68 Nguyễn Trung Trực, Bến Lức, Long An
☎: (0272) 3872 848 E-mail: info@hoanglonggroup.com www.hoanglonggroup.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG
HOANG LONG GROUP

AD: 68 Nguyen Trung Truc, District Ben Luc, Province Long An Địa chỉ: 68 Nguyễn Trung Trực, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An

☎: (0272) 3872848

E-mail: info@hoanglonggroup.com

www.hoanglonggroup.com

BÁO CÁO THƯƠNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG



REACHING NEW TOP

VNR500

NGÀY 26 THÁNG 4 NĂM 2019

Đỉnh cao mới, là phong cách Hoàng Long!

I. TỔNG QUAN VỀ HLG

Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long tiền thân là Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long được thành lập 10/1999 với vốn điều lệ ban đầu là 1 tỷ đồng, chức năng kinh doanh chính là thuốc lá điếu nội địa, hương phụ liệu thuốc lá. Từ năm 2002, công ty đã có sự tăng trưởng nhanh chóng và trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh Long An. Đến năm 2007 công ty chuyển thành Công ty cổ phần Hoàng Long Long An, với vốn điều lệ ban đầu là 266,368 tỷ đồng. Sau đó, công ty thực hiện tăng vốn thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu cho người lao động, các cổ đông sáng lập và cổ đông chiến lược. Đến năm 2017 theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 1100414052 do Sở KH&ĐT Long An cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 13/10/2017 thì vốn điều lệ hiện tại của công ty là 443.753.850.000 đồng.

HLG là một trong những tập đoàn kinh tế lớn của VN, nhóm

Công ty HLG hoạt động trong các lĩnh vực chính như sau: Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá; Lĩnh vực đầu tư xây dựng, thi công hạ tầng; Lĩnh vực vận tải taxi; Thủy sản;; Các lĩnh vực khác.



HLG đã nhận nhiều giải thưởng của Nhà nước, Chính phủ, Tỉnh Long An: Huân chương Lao động hạng III, Bằng khen của Thủ tướng, và nhiều giải thưởng khác của các Bộ, ngành Trung ương.

Về công tác từ thiện xã hội, trong hơn 19 năm qua (1999-nay) Tập đoàn Hoàng Long và cá nhân Chủ tịch HĐQT đã đóng góp trên 51 tỷ đồng xây dựng hàng trăm căn nhà tình nghĩa, tình thương; tài trợ khám, cấp thuốc chữa bệnh cho người nghèo tại nhiều tỉnh thành trên toàn quốc trong đó có Tỉnh Long An và Đồng Tháp, tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo trong tỉnh và các tỉnh DBSCL; ủng hộ Quỹ mổ tim trẻ em nghèo Việt Nam; Quỹ khuyến học Việt Nam, Quỹ chắt lọc máu da cam; xây dựng bệnh viện, trường học, đường sá... tại tỉnh Long An và cả nước.

II. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Quá trình phát triển:

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG**
 Tên giao dịch : **Hoang Long Group**
 Tên viết tắt : **HOANG LONG**
 Trụ sở chính : Toà nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Bến Lức, Long An
 Điện thoại : (072) 3872 848 – 08.39232401
 Fax : (072) 3655 335
 E-mail : info@hoanglonggroup.com
 Website : www.hoanglonggroup.com

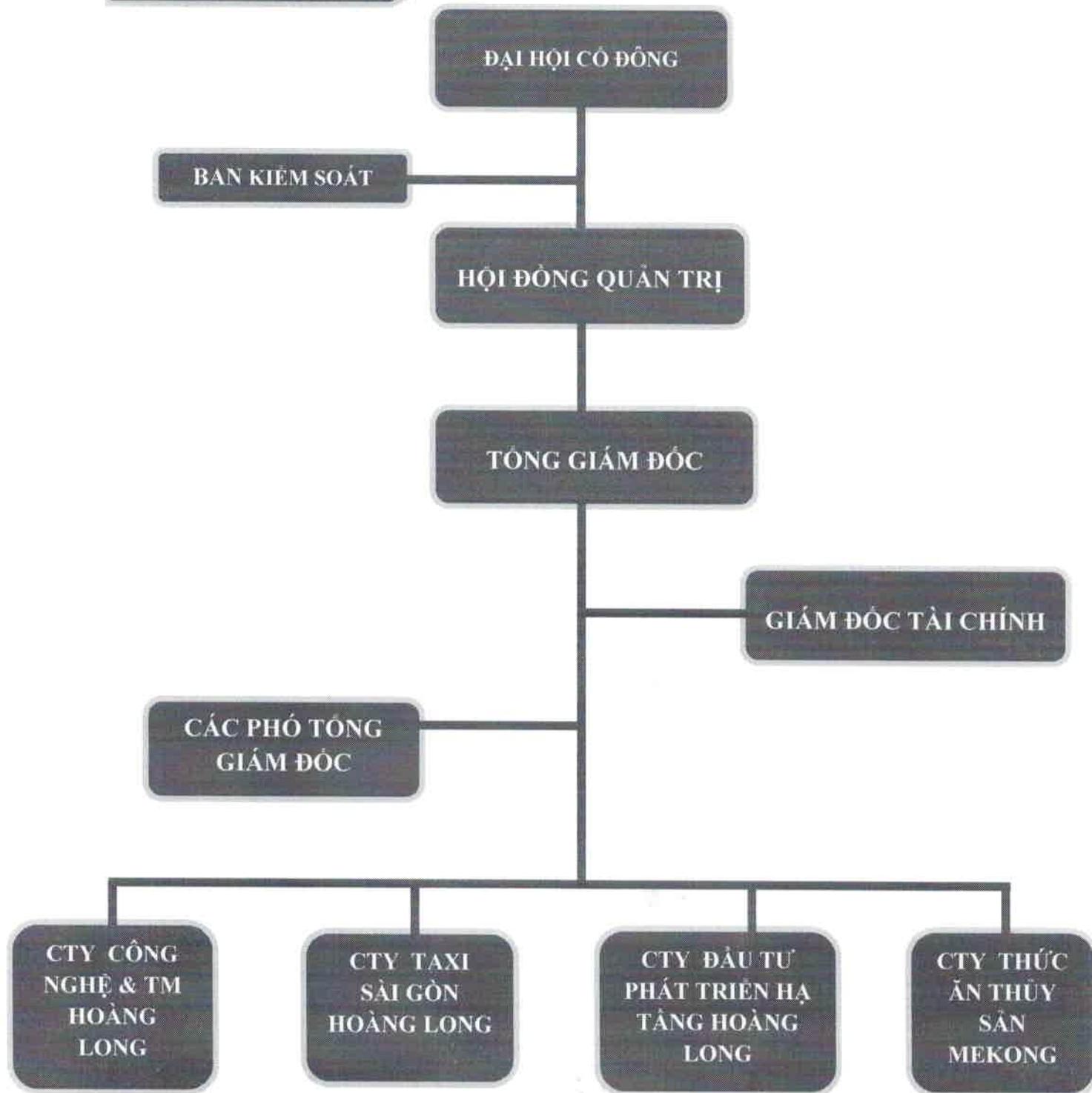
- Tiền thân của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long là Công ty TNHH XNK & XD Hoàng Long, được thành lập vào tháng 10 năm 1999 có 30 nhân viên ban đầu với chức năng chính là kinh doanh thuốc lá điếu nội địa, hương phụ liệu thuốc lá. Vốn điều lệ ban đầu là 1 (một) tỷ đồng.
- Từ năm 2002, công ty đã có sự tăng trưởng nhanh chóng và trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh Long An.
- Đến năm 2007, trong xu thế phát triển chung và nhận thấy nhiều cơ hội trong xu thế hội nhập của đất nước, Công ty đã quyết định cổ phần hóa Công ty TNHH XNK & XD Hoàng Long thành Công ty Cổ phần Hoàng Long theo Thông báo số 54/TB-ĐKKD ngày 15 tháng 02 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An về việc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long và cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần Hoàng Long Long An số 5003000180 ngày 14 tháng 02 năm 2007.
- Đến ngày 17 tháng 04 năm 2008, Công ty chuyển tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long.
- Ngày 09 tháng 09 năm 2009, cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán HLG) chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (theo Giấy phép niêm yết số 105/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM cấp ngày 01/09/2009), tổng số cổ phần niêm yết là 28.768.711 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Việc niêm yết này đã khẳng định vị thế, sức phát triển và tính đại chúng của Công ty và cổ phiếu HLG trên thị trường.

2. Tâm nhìn và sứ mệnh:

- Tâm nhìn: “*trở thành Tập đoàn kinh tế có lộ trình phù hợp để hội nhập nền kinh tế thế giới*”.
- Sứ mệnh: *Xây dựng môi trường làm việc năng động và công bằng. Chinh phục và đi đến đỉnh cao mới. Đem lại lợi ích và cơ hội phát triển cho doanh nghiệp, cho người lao động, cho đối tác và cho cộng đồng.*
- *Nguyên tắc* là nền tảng cho hành động của chúng tôi:
 - + Đảm bảo sự tăng trưởng bền vững
 - + Tạo môi trường để các cảm hứng sáng tạo phát triển là lợi thế của chúng tôi
 - + Xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên có phong cách hiện đại và tính chuyên nghiệp
 - + Xây dựng và nuôi dưỡng niềm tin và lòng tự hào về giá trị đích thực của Hoàng Long
- *Giá trị cốt lõi* là công cụ, phương tiện thực hiện sứ mệnh trong mọi hành động chúng tôi luôn dựa vào các tiêu chuẩn sau để đạt được sứ mạng của mình:
 - + **An toàn:** Chịu trách nhiệm về các hành vi an toàn của bản thân và của mọi người xung quanh; Tuân thủ và nhắc nhở người khác tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn lao động; Không được làm việc trong môi trường không an toàn nếu chưa được huấn luyện và được trang bị bảo hộ; Chủ động nhận ra và báo cáo về bất kỳ các môi trường làm việc không an toàn; Luôn sử dụng bảo hộ đúng cách.
 - + **Định hướng khách hàng:** Lắng nghe và có phản hồi cho khách hàng, nhà cung cấp và các bên liên quan; Giao tiếp rõ ràng nhằm đạt được sự thông hiểu về mong muốn và kỳ vọng; Tạo ra sản phẩm, dịch vụ sáng tạo và cạnh tranh; Tạo sự thoải mái trong tương tác giữa khách hàng và nhà cung cấp; Đạt mong đợi của khách hàng.
 - + **Kỷ luật:** Hành động với sự minh bạch, chính trực và tính chuyên nghiệp; Đảm bảo một môi trường làm việc an toàn, sạch và không bạo lực; Đưa ra thời hạn cho công việc và thực hiện đúng như cam kết; Chủ ý đến chi tiết khi thực hiện công việc.
 - + **Chất lượng:** Đạt được tiêu chuẩn cao nhất cho sản phẩm và dịch vụ; Liên tục cải tiến, phát triển và hoàn thiện; Tự hào về sản phẩm và dịch vụ của mình.
 - + **Con người:** Tin tưởng và tôn trọng mọi người; Đề cao tinh thần hợp tác, chia sẻ; Quản lý công việc và con người một cách linh hoạt và sáng tạo; Phát triển, hỗ trợ người khác thực hiện công việc và luôn tìm kiếm chuẩn bị cho đội ngũ lãnh đạo kế thừa.

-
- + **Sáng tạo:** Lắng nghe và đánh giá cao các sáng kiến và ý tưởng mới; Hỗ trợ và săn sàng tạo cơ hội, giảm thiểu mọi rào cản để các ý kiến tạo giá trị cho công ty được thực hiện.
 - + **Tính sở hữu:** Yêu cầu tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện công việc và trong phối hợp giữa các bộ phận; Hành động như người chủ doanh nghiệp và sử dụng tài sản công ty như tài sản chính mình; Hành động vì thành công của cả tập đoàn.
 - + **Hiệu quả về chi phí:** Luôn tính toán về hiệu quả về chi phí bằng cách xem xét tình hình thực tại và cắt bỏ mọi thứ không cần thiết; Luôn cân nhắc các nguồn lực đang sử dụng và tìm ra cách vận hành hiệu quả nhất với chi phí tốt hơn; Sử dụng công cụ tài chính phù hợp để có quyết định chi tiêu đúng đắn; Thường xuyên xem xét các chi tiêu để tính toán hiệu quả chi phí phù hợp.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HLG



♣ Các công ty thành viên sau:

TT	Tên công ty thành viên	Vốn Điều lệ	Địa chỉ	% Vốn sở hữu
01	Công ty TNHH MTV Công nghệ & Thương mại Hoàng Long	30 tỷ đồng	Tòa nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Bến lức, LA	100%
02	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long	160,6 tỷ đồng	Tòa nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, Bến lức, LA	100%
03	Công ty TNHH MTV Taxi Sài Gòn Hoàng Long	70 tỷ đồng	149 Nguyễn Văn Cừ, F2, Q5, Tp.HCM	100%
04	Công Ty TNHH MTV Thực Ăn Thủy Sản MEKONG	100 tỷ đồng	Áp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp	100%

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất thức ăn thủy sản đạt doanh thu 3.190 tỉ đồng.

Địa bàn kinh doanh chính: Áp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Nền kinh tế thế giới năm 2018 đánh dấu những bất ổn và diễn biến khó lường bởi những tác động của chiến tranh thương mại giữa các cường quốc thế giới nhất là Mỹ và Trung Quốc khiến thương mại và tăng trưởng toàn cầu chịu ảnh hưởng đáng kể, kinh tế Trung Quốc tăng trưởng chậm nhất trong 10 năm qua, chứng khoán chao đảo cùng sự lao dốc của Bitcoin cũng như sự giao động mạnh của giá dầu trên thị trường thế giới.

Qua một năm đầy khó khăn và biến động của kinh tế thế giới như thiên tai lũ lụt, chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, chủ nghĩa bảo hộ trỗi dậy... là những trở ngại chính trên con đường phát triển kinh tế xã hội Việt Nam năm 2018. Tuy nhiên từ nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển của chính phủ, kinh tế Việt Nam năm 2018 tăng trưởng GDP đạt 7,08% cao nhất trong 11 năm qua.. Tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước tăng nhất là nhóm hàng Nông Lâm thủy sản . Giải ngân vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng mạnh cho thấy niềm tin mạnh mẽ của nhà đầu tư vào môi trường đầu tư cũng như tiềm năng tăng trưởng của Việt Nam trong thời gian tới. Tổ chức thành công diễn đàn kinh tế thế giới ASEAN 2018 tại Hà Nội. Ngày 12/11/2018 là một ngày đặc biệt đối với nền kinh tế Việt Nam khi Quốc hội chính thức thông qua Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Hy vọng sẽ đem đến cho Việt Nam cơ hội lớn hơn thúc đẩy tiến trình cải cách về thể chế và nâng cao năng suất lao động cho nền kinh tế, tuy nhiên hiệp định cũng đem lại cho nước ta nhiều thách thức không nhỏ.

Năm 2018 các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam đã có một năm nỗ lực hết mình để đưa tổng kim ngạch xuất khẩu đạt xấp xỉ 9 tỷ USD, tăng 6% so với 2017 và hoàn thành mục tiêu đề ra. Bên cạnh những tín hiệu khả quan từ thị trường Mỹ như: Thuế chống phá giá lần thứ 14 - POR14 thấp hơn so với POR13 và FSIS đã đề xuất với chính phủ Mỹ công nhận cá tra Việt Nam đủ điều kiện xuất khẩu sang thị trường Mỹ, đã giúp xuất khẩu cá tra sang thị trường Mỹ phục hồi lại vị trí số 1. Đồng thời, với sự tăng trưởng ổn định xuất khẩu cá tra vào Trung Quốc, sự hồi phục xuất khẩu vào Châu Âu. Ngành thuỷ sản cũng trải qua một năm đầy khó khăn thách thức từ các rào cản của thị trường xuất khẩu như thuế chống bán phá, chương trình thanh tra cá da trơn, hay mới nhất là chương trình SIMP của Mỹ, vấn đề thẻ vàng IUU của EU, việc tăng cường kiểm soát VSATTP của Nhật và Hàn Quốc, các vấn đề khó khăn từ nội tại như sự biến đổi khí hậu, giá thành nguyên liệu đầu vào cao, sự cạnh tranh nội bộ... thì việc làm nên con số kỷ lục mới của xuất khẩu thủy sản Việt Nam đạt gần 9 tỷ USD là một sự đóng góp rất lớn đáng được ghi nhận.

Điểm nhấn nổi bật trong năm 2018 là cá tra với kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng vượt bậc đạt 2,26 tỷ USD, tăng 26% so với năm 2017 đã giúp ngành cá tra trở thành ngành có sự tăng trưởng mạnh nhất trong năm so với nhóm các sản phẩm chính. Do sự biến động về giá cả nguyên liệu để sản xuất thức ăn thủy sản tăng nên ngành sản xuất thức ăn thủy sản gấp khó khăn không nhỏ trong năm 2018.

Dù tình hình thị trường rất khó khăn nhưng với những giải pháp linh hoạt Ban lãnh đạo Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long và tập thể người lao động đã rất cố gắng duy trì sản lượng sản xuất, vượt qua thách thức của thị trường, tiếp tục thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp nhằm ổn định sản xuất, duy trì tốt mọi hoạt động của công ty, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, đặc biệt vẫn duy trì các chế độ chính sách lễ, tết cho người lao động năm sau cao hơn năm trước. Công ty luôn phấn đấu nâng cao chất lượng sản phẩm, củng cố uy tín, vị thế trên thương trường cũng như giữ vững niềm tin trong lòng người tiêu dùng và nhà đầu tư. Chính vì thế với sự nỗ lực của đội ngũ lãnh đạo và toàn thể công nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Long đã quyết tâm vượt qua những khó khăn năm 2018 đầy biến động và tạo đà thuận lợi cho năm 2019

***Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:**

Trong năm 2018, Công ty vẫn tập trung vào các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống và tiếp tục đầu tư vào các dự án trọng điểm đã được Nghị Quyết thông qua như :

- Hoạt động kinh doanh nguyên liệu, hương liệu và thuốc lá điếu;
- Hoạt động vận tải hành khách Taxi;
- Hoạt động thi công, xây dựng; Kinh doanh và sàn giao dịch BDS; Cấp nước;
- Hoạt động kinh doanh thức ăn thủy sản ;
- Đầu tư vốn vào các Công ty liên doanh, liên kết.

1- Hoạt động kinh doanh của công ty mẹ:

Công ty mẹ đầu tư vào các công ty con và hoạt động kinh doanh bất động sản, kinh doanh nguyên liệu thức ăn thủy sản.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Doanh thu thuần: 454.881.517.148 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 82.151.821.495 đồng

Trong đó lợi nhuận sau thuế từ Công ty con chuyển về: 55.255.522.928 đ

2- Hoạt động kinh doanh của công ty TNHH MTV CN & Thương Mại Hoàng Long

Trong năm 2018, sản lượng tiêu thụ thuốc lá gói chưa được như mong đợi, nguyên nhân là hiện nay người tiêu thụ đang có xu hướng giảm hút thuốc lá để bảo vệ sức khỏe. Bên cạnh đó, đây là mặt hàng kinh doanh chịu sự giám sát chặt chẽ của nhà nước nhất là trong lĩnh vực giới thiệu quảng cáo đến người tiêu dùng. Năm 2018 có sự biến động tăng giá bán thuốc lá gói nên dẫn đến sản lượng không cao.

Công ty TNHH MTV CN & Thương mại Hoàng Long tiếp tục kinh doanh mặt hàng truyền thống của doanh nghiệp là thuốc lá gói, hương liệu thuốc lá , ngoài ra công ty vẫn tiếp tục kinh doanh nguyên liệu thức ăn chế biến thủy sản với kết quả cụ thể như sau:

2.1 Hoạt động kinh doanh thuốc lá gói, hương liệu và vận chuyển:

- Hương liệu dùng trong pha chế và sản xuất thuốc lá gói các loại: Năm 2018 đã cung cấp 792 lít hương và 2.460 lít nước xử lý , doanh thu đạt 276.000.000đ

- Đối với sản phẩm thuốc lá gói nội địa: Sản lượng tiêu thụ đạt 4.390.000gói/năm .Doanh thu đạt 25.368.720.000 đồng

- Doanh thu vận chuyển: 77.235.821 đồng

2.2 Hoạt động kinh doanh nguyên liệu thức ăn chế biến thủy sản.

Công ty cũng đã kinh doanh 3.701.930 kg nguyên liệu chế biến thức ăn thủy sản đạt doanh thu : 41.692.801.150 đồng .

Như vậy doanh thu thuần năm 2018 : 67.414.756.971 đồng

Lợi nhuận sau thuế : 186.871.546 đồng

3. Hoạt động kinh doanh vận tải taxi:

Năm 2018 là năm cực kỳ khó khăn cho các doanh nghiệp vận tải hành khách đặc biệt là taxi. Từ khi hãng Taxi công nghệ cũng như những ứng dụng gọi xe khác xuất hiện và ngày càng phát triển trên địa bàn thành phố khiến thị trường taxi bị đảo lộn, hoạt động của các doanh nghiệp taxi truyền thống bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hệ quả là nhiều công ty Taxi đã giải thể hoặc sáp nhập và Công ty TNHH MTV Taxi Sài Gòn Hoàng Long không phải là trường hợp ngoại lệ. Năm 2018 hoạt động kinh doanh vận tải Taxi của Công ty chỉ thực hiện dưới hình thức cho thuê xe nên kết quả kinh doanh không như mong đợi

- Tổng doanh thu: 7,546,136,952 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: (2,451,357,810) đồng

Theo Biên bản họp HĐQT số 06/BB-HĐQT/2018 ngày 29/10/2018 ; Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ.CTY/2018 ngày 29/10/2018 về việc chuyển nhượng vốn góp Công Ty TNHH MTV Sài Gòn Hoàng Long. Ngày 31/12/2018 Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long đã ký Hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ vốn góp vào Công ty Taxi Sài Gòn Hoàng Long

4. Hoạt động của công ty TNHH 1 TV hạ tầng Hoàng Long :

Năm 2018 công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long tiếp tục kinh doanh các mảng bao gồm : Thi công xây dựng; cấp nước; kinh doanh bất động sản. Hoạt động kinh doanh cấp nước của công ty trong năm vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chất lượng nguồn nước bị ảnh hưởng do hạn hán xâm nhập mặn , các đối thủ cạnh tranh cũng mở rộng kinh doanh nên kết quả kinh doanh mảng cấp nước vẫn chưa được như mong đợi.

Kết quả hoạt động kinh doanh từng lĩnh vực của công ty cụ thể như sau :

4.1. Lĩnh vực kinh doanh Thương mại:

Doanh thu kinh doanh bã nành: 389.850.210.400 đồng

4.2. Lĩnh vực cấp nước:

Trong năm 2018 tổng khối lượng nước cung cấp: 1.305.311m³ (tổng số khách hàng sử dụng hiện nay là 3.287 hộ dân và 51 doanh nghiệp).

Doanh thu hoạt động cung cấp nước: 9.328.662.640 đồng

4.3. Doanh thu bất động sản và doanh thu khác: 3.315.043.048 đồng

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:**

- Doanh thu đạt: 402.493.916.088 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 27.523.584.131 đồng

5. Hoạt động kinh doanh, thức ăn thủy sản :

Công ty TNHH MTV Thức ăn Thuỷ sản Mekong là công ty thành viên của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long, được thành lập từ năm 2008, toạ lạc tại xã Phú cường, Huyện Tam nông, Tỉnh Đồng tháp, với tổng diện tích sử dụng là: 7,5 ha. Hệ thống nhà xưởng, kho bãi, khuôn viên quy hoạch đồng bộ hiện đại, đáp ứng yêu cầu khắc khe trong quản lý chất lượng và bảo vệ môi trường. Công suất thiết kế 300.000 tấn/năm, công suất thực hiện ban đầu 140.000 tấn/năm. Chuyên sản xuất các thức ăn thuỷ sản cho cá da trơn và cá vẩy thương hiệu HOÀNG LONG.

Qua 10 năm hình thành hoạt động và phát triển, đến hiện tại Công ty đã đầu tư nâng công suất nhà máy lên 200.000 tấn/năm. Bến cảng thuỷ nội địa, phương tiện vận chuyển nhập xuất hàng năng lực 1.500 tấn/ngày. Ngoài thương hiệu thức ăn thuỷ sản HOÀNG LONG đã khẳng định chất lượng trên thị trường. Công ty đã nghiên cứu phát triển thành công thêm nhãn hiệu thức ăn thuỷ sản MEKONG và phát triển sản xuất thêm các mặt hàng chuyên cho cá giống, cá lóc, cá nàng hai, ... đã tạo được niềm tin cho người nuôi.

Với tôn chỉ tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, thân thiện, không ngừng cải tiến tạo ra sản phẩm tốt hơn, hiệu quả cho người nuôi trồng thuỷ sản. Nên Công ty chú trọng đến việc đầu tư dây chuyền thiết bị đồng bộ, hiện đại thân thiện môi trường. Đồng thời tuyển dụng và đào tạo đội ngũ quản lý, kỹ sư, nhân viên vận hành, ... chuyên nghiệp, tâm huyết với nghề. Công ty luôn nghiêm túc tuân thủ các tiêu chuẩn quản lý của quốc gia và quốc tế như: ISO, GLOBAL GAP, B.A.P, ... nhằm tạo ra môi trường làm việc, an sinh xã hội tốt, ổn định chất lượng sản phẩm. Phát triển bền vững cho doanh nghiệp và góp phần phát triển ngành thuỷ sản Việt nam.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Tổng lượng nguyên vật liệu để sản xuất thức ăn : 174.900 tấn
- Tổng sản lượng thức ăn bán ra: 171.351.925 kg.
- Doanh thu : 3.189.754.421.107 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 43.960.136.665 đồng



Hội nghị khách hàng



09/12/2016



6. Các hoạt động đầu tư, liên doanh, liên kết:

Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ y tế Thanh Thy:

- Đầu tư góp vốn vào Công ty Thanh Thy để triển khai dự án Trung tâm thương mại dịch vụ tọa lạc khu đô thị Phú Mỹ Hưng - Đại lộ Nguyễn Văn Linh:

- Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ Thanh Thy với tổng diện tích sàn xây dựng trên 16.000 m², là một khu trung tâm thương mại và các dịch vụ . Ngoài ra, còn có khu văn phòng và các hoạt động dịch vụ khác. Do còn vướng thủ tục pháp lý chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ dịch vụ y tế sang văn phòng thương mại dịch vụ nên chưa triển khai năm 2018 được .



7. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu so với kế hoạch của Tập Đoàn:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện	Đạt % Kế hoạch
Doanh thu	2.600.000.000.0000	4,004,636,225,284	154%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	96.000.000.0000	79,701,625,180	83%
Vốn Điều lệ	443.753.850.000	443.753.850.000	100%
Lợi nhuận cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)	2.171	1.802	83%

Năm 2018 Công ty không tăng vốn điều lệ

Doanh thu thực hiện năm 2018 đạt 154% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 83% so với kế hoạch. Sự biến động này chủ yếu là do giá cả nguyên vật liệu sản xuất thức ăn thủy sản tăng tuy nhiên Hội đồng Quản trị đã có nhiều tâm huyết tất cả vì sự phát triển của Tập đoàn luôn vươn tới đỉnh cao khát vọng, đã thực thi nhiều biện pháp quyết liệt, đưa ra các quyết định về quản lý trong sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp giảm thiểu các rủi ro trong quá trình sản xuất kinh doanh .

* Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018:

Việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận:

Năm 2018 lợi nhuận sau thuế sẽ không chia cổ tức mà giữ lại để xây dựng Trung tâm thương mại dịch vụ Thanh Thy và có kế hoạch mở rộng hoạt động của công ty TNHH MTV Thức ăn Thủy sản MeKong và đầu tư các dự án khác .

8. Các hoạt động khác:

Chương trình tái cấu trúc và công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo:

- Trong năm 2018 Công ty tiếp tục triển khai chương trình tái cấu trúc doanh nghiệp nhằm hoàn thiện cơ cấu tổ chức và ngành nghề cho phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế hiện nay và dài hạn.
- Năm 2018 Công ty tiếp tục hỗ trợ cho nhân viên tham gia các lớp nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn ngắn hạn và dài hạn....

Công tác quảng bá và xây dựng thương hiệu:

- Tiếp tục xây dựng thương hiệu Thức ăn Thủy sản Hoàng Long.
- Đẩy mạnh các hoạt động quảng cáo, tiếp thị và kêu gọi đầu tư đối với các sản phẩm bất động sản của dự án Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh .

Hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội:

- Công ty luôn tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Chi bộ Đảng làm tốt công tác giáo dục cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động. Bên cạnh đó các tổ chức đoàn thể cũng luôn đồng hành cùng doanh nghiệp thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018.
- Trong năm qua Ban Chi ủy đã tập trung lãnh đạo đảng viên, đoàn thể, người lao động thực hiện cuộc vận động học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm mà nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

IV. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2018 do sự biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào làm cho kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chỉ đạt 83 % . Tuy nhiên được sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng Quản trị và sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông cùng với sự đồng tâm của tập thể lãnh đạo, công nhân viên Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long đã quyết tâm dần dần khắc phục khó khăn ổn định sản xuất. Với ý chí nỗ lực và quyết tâm đó là rất đáng ghi nhận. Công ty sẽ tiếp tục thực hiện đổi mới tái cấu trúc doanh nghiệp và tiếp tục đầu tư các ngành nghề mang lại hiệu quả cao để tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% so với KH 2018	% Tăng trưởng TH 2018/2017
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	3.424	2.600	4.004	154%	16%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	126	96	79	83%	(36)%
Lợi nhuận trên cổ phiếu (vnd)	2.850	2.171	1.802	83%	(36)%

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2018:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng tài sản	1.787.644.121.699	2.025.468.780.106	13,3%

Doanh thu thuần	3.424.585.356.743	4.004.636.225.284	16,9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	149.913.564.299	96.170.183.892	(35,85)%
Lợi nhuận khác	(2.770.134.058)	(3.004.954.149)	8,4%
Lợi nhuận trước thuế	147.143.430.241	93.165.229.505	(36,68)%
Lợi nhuận sau thuế	126.056.072.373	79.701.625.140	(36,77)%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn :			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,6 lần	1,4 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
(TSLĐ–hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,5 lần	1,4 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,6%	0,6%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,8%	1,8%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho :			
(Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	(632,5)	(746,7)	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,9%	2%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,0368)%	(0,0199)%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,1990)%	(0,1118)%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,0705)%	(0,0393)%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,0438)%	(0,0199)%	

- Tổng số cổ phiếu đến ngày 31/12/2018: 44.225.385 cổ phiếu thường, không có cổ phiếu ưu đãi.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành đến 31/12/2018 : 44.225.385 cổ phiếu.
- Công ty đang giữ 150.000 cổ phiếu quỹ. Trong năm công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ

1. Định hướng phát triển trong năm 2019:

Nền kinh tế toàn cầu 2019 dự báo sẽ là một năm khó khăn trong bối cảnh các điều kiện tài chính thắt chặt, thương mại quốc tế và các hoạt động sản xuất đang sụt giảm, mặt khác căng thẳng thương mại ngày càng leo thang, giá dầu thô đang trong xu hướng tăng, tỷ giá, lãi suất và rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng. Những xung đột thương mại, chính trị có thể khiến nền kinh tế toàn cầu gặp nhiều thách thức và rủi ro không thể lường trước được. Bên cạnh đó, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ tiếp tục tác động mạnh mẽ, không ngừng tạo ra nhiều thay đổi lớn trong nhiều lĩnh vực sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng lớn đến năng lực tồn tại và phát triển của từng doanh nghiệp trong nền kinh tế.

Kinh tế Việt Nam giai đoạn 2019 dự báo sẽ duy trì đà tăng trưởng nhưng cũng sẽ đối mặt với nhiều rủi ro trong bối cảnh kinh tế thế giới đang suy giảm. Với nỗ lực của Chính phủ trong cắt giảm các điều kiện kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy sự gia nhập thị trường của doanh nghiệp, cũng như thu hút dòng vốn FDI. Bên cạnh đó thương mại và đầu tư sẽ được đẩy mạnh nhờ các Hiệp định đã, đang và sẽ được ký kết hy vọng sẽ phát huy sự tích cực. Tuy nhiên chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế chủ chốt (Mỹ - Trung Quốc - EU) diễn ra căng thẳng sẽ dẫn tới những hậu quả khó lường đối với thị trường ngoại hối, tài chính, từ đó ảnh hưởng tới xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế. Đối với doanh nghiệp, năm 2019 mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp qua việc tham gia CPTPP, hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU.

Những tháng đầu năm 2019, giá cá tra có xu hướng “hạ nhiệt” sau khi đạt đỉnh vào cuối năm 2018. Giá cá tra nguyên liệu những tháng đầu năm 2019 liên tục giảm do nguồn cung gia tăng trong khi đơn đặt hàng vẫn ở mức thấp. Ước tính, sản lượng cá tra tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long trong 2 tháng đầu năm nay đạt hơn 157.000 tấn, tăng 13,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

Dù giá cá tra trong nước đang có xu hướng đảo chiều đi xuống nhưng nhận định sản lượng cá tra thịt năm 2019 vẫn tăng và triển vọng của ngành chế biến, xuất khẩu cá tra khá vững chắc. Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, năm 2019, xuất khẩu cá tra phải đổi mới với không ít thách thức như: vẫn còn truyền thông bôi nhọ tại một số thị trường tiêu thụ thủy sản; Xuất hiện các rào cản kỹ thuật, rào cản thương mại ở một số quốc gia. Ngoài ra, ngành hàng cá tra đã tăng trưởng liên tục trong 3 năm gần đây, nguy cơ bùn phát dịch bệnh khá cao, trong khi chất lượng con giống vẫn chưa được cải thiện rõ nét... Tình trạng thiếu hụt lao động có chuyên môn trong ngành sản xuất thức ăn thuỷ sản, do nhiều nhà máy nâng công suất mở rộng; giá điện tăng;... cũng làm tăng chi phí của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh khó khăn chung, để có thể vượt qua, trụ vững và tiếp tục phát triển Ban lãnh đạo công ty phải vận hành doanh nghiệp thật năng động, phù hợp với tình hình thực tế đã và đang diễn ra, sẽ tập trung mọi nguồn lực nhằm đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, áp dụng các biện pháp tiết kiệm chi phí tối đa nhằm mang lại kết quả như mong đợi. Mặt khác, công ty sẽ mạnh dạn tiến hành liên doanh, liên kết với các đối tác để tạo thêm nguồn lực mạnh về tài chính giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn tạo đà phát triển năm 2019 và những năm tiếp theo.

Mục tiêu và nhiệm vụ năm 2019:

Tổ chức mô hình quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, ổn định, lâu dài. Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ trong thời kỳ hội nhập Quốc tế.

Xây dựng nguồn nhân lực ổn định, có năng lực và tâm huyết; Ông định và nâng cao đời sống người lao động; Phát triển văn hóa doanh nghiệp; Tăng cường đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong lãnh đạo và công nhân viên vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Tăng cường công tác quản trị tài chính chuẩn mực.

Tiếp tục Tái cấu trúc doanh nghiệp và cơ cấu ngành nghề phù hợp với xu thế đổi mới và tiềm lực phát triển.

Tập trung đầu tư có chiều sâu các ngành nghề hiện tại để hoàn thiện hơn, củng cố và phát triển nội lực của các đơn vị Công ty thành viên, không ngừng cải tiến và áp dụng các giải pháp sáng tạo góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của các lĩnh vực trong năm 2019:

1- Hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ:

Công ty sẽ tiếp tục kinh doanh bất động sản và nguyên liệu, thức ăn chế biến thủy sản: thuộc lá gói nội địa

Doanh thu dự kiến : 395.500.000.000 đồng.

Lợi nhuận sau thuế : 26.500.000.000 đồng

Nhằm tinh gọn cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và phát huy hiệu quả hoạt động, Hội đồng quản trị đã quyết định thực hiện việc sáp nhập Công Ty TNHH MTV Công nghệ và Thương Mại Hoàng Long vào Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long

2- Hoạt động kinh doanh bất động sản; cấp nước:

2.1. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long được giao làm chủ đầu tư xây dựng các dự án Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh (quy mô diện tích: 217.830,5 m²) và Khu tái định cư An Thạnh (quy mô diện tích: 43.087 m²).

Trong thời gian qua trong quá trình triển khai thực hiện dự án trong giai đoạn giao thời của các quy định pháp luật về quy hoạch, đầu tư, xây dựng nhất là pháp luật về đất đai cho nên tiến độ thực hiện các dự án chậm thực hiện vướng mắc, khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trên trong năm 2019, Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long tập trung nguồn lực để phối hợp thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án.

2.2. Lĩnh vực cấp nước:

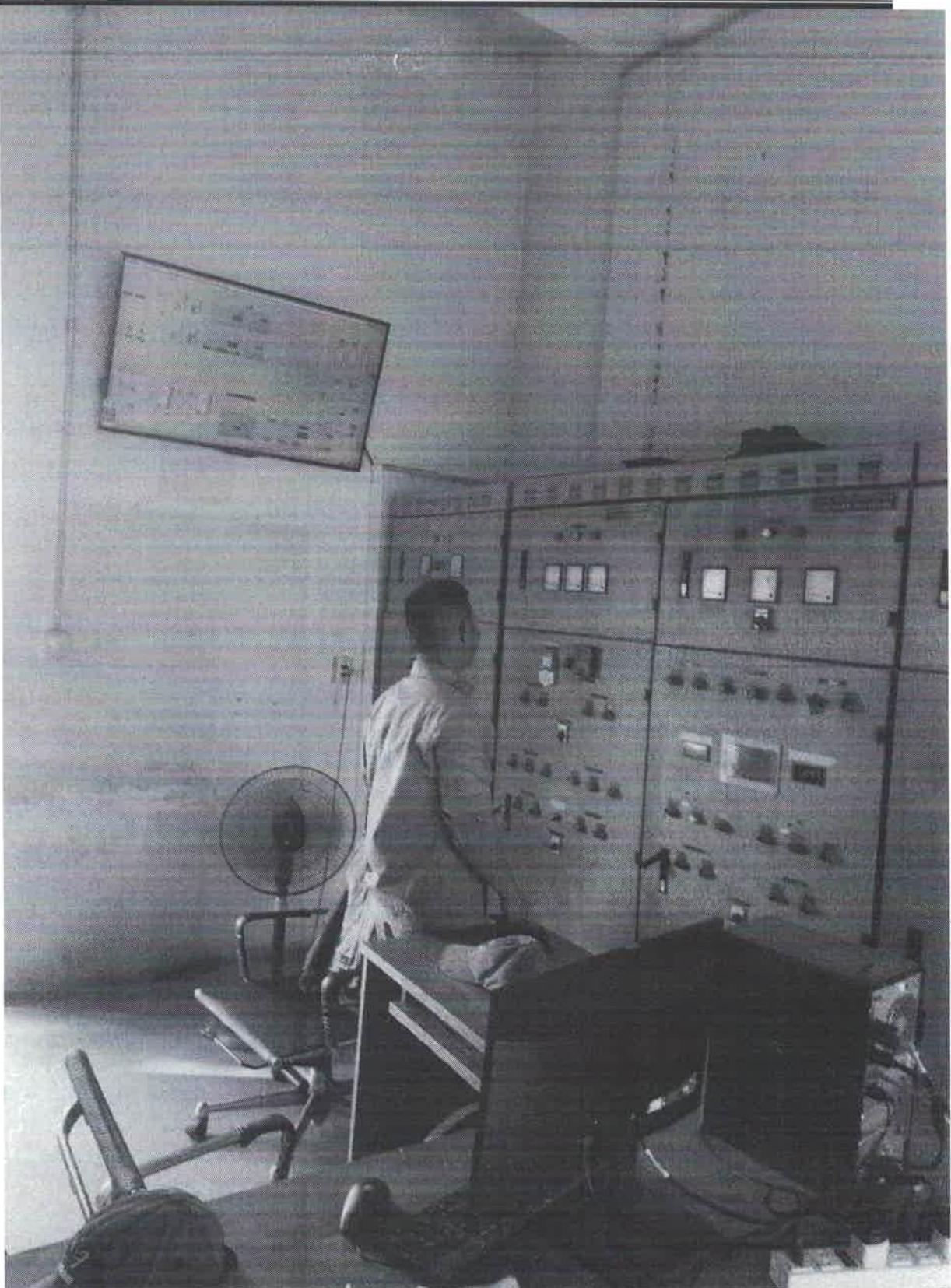
Trong bối cảnh tác động của biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn đến nước ta ngày càng gia tăng gây ảnh hưởng thường xuyên, trước mắt và lâu dài trong tất cả các lĩnh vực nhất là lĩnh vực tài nguyên nước.

Để từng bước cải thiện chất lượng nước nhằm đảm bảo các chỉ tiêu đạt trong mức giới hạn theo quy chuẩn quy định cũng như đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn góp phần nâng cao hiệu quả và ổn định sản xuất kinh doanh của công ty, mặt khác tận dụng nguồn lực khai thác tốt nhất lĩnh vực có tiềm năng phát triển lâu dài như lĩnh vực cấp nước. Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long triển khai Nâng cấp dự án Nhà máy cấp nước giai đoạn 2 với quy mô 10.000 m³/ngày.đêm với phân kỳ 1 là 7.000 m³/ngày.đêm với tổng mức đầu tư dự kiến: 17.272.085.924 đồng.

Dự kiến kết quả kinh doanh 2019

- Doanh thu: 12.500.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 500.000.000 đồng

Trong năm 2019 dự kiến tổng khối lượng nước cung cấp: 1.615.000 m³



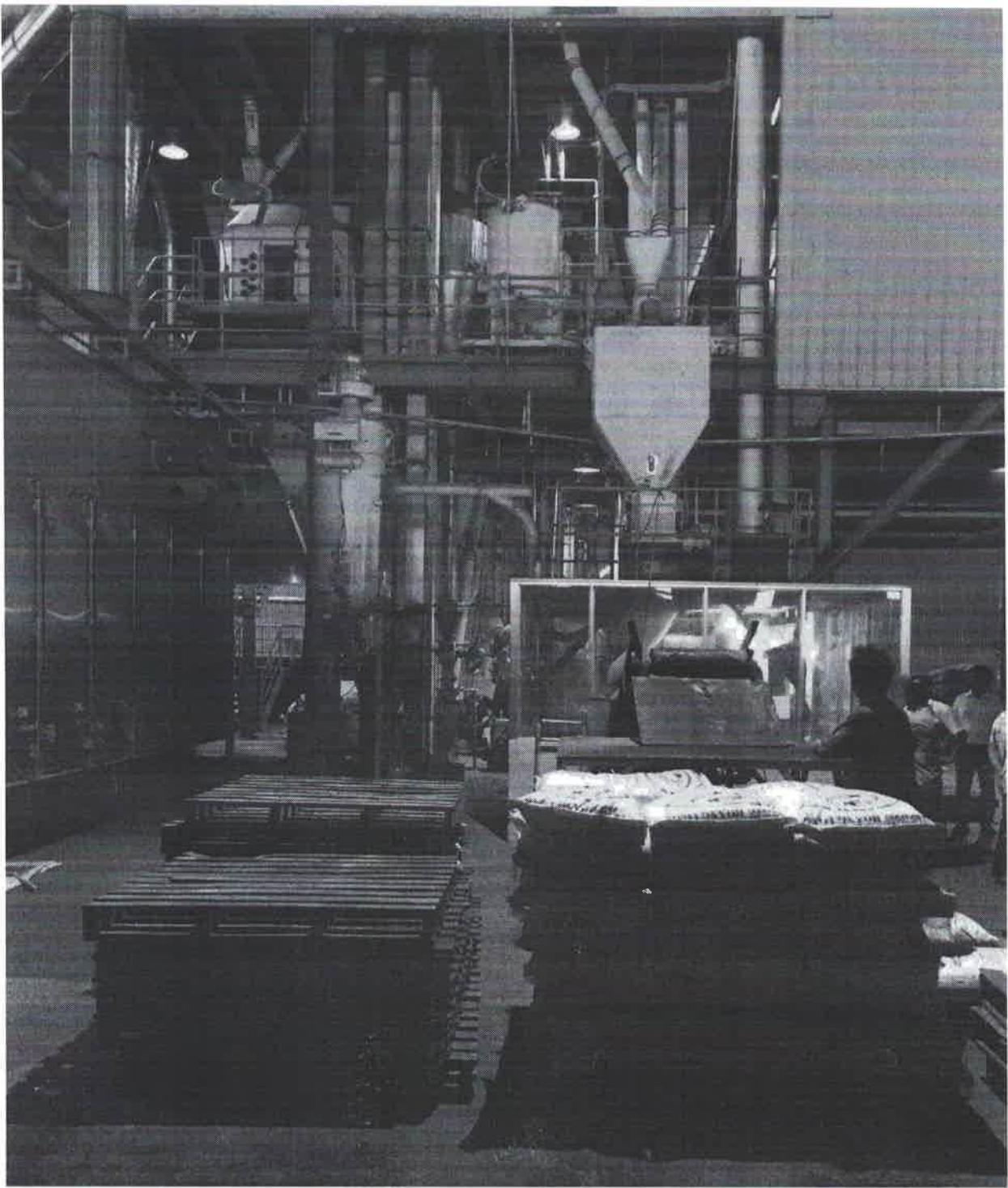
Nhân viên đang kiểm tra Hệ thống điều khiển nhà máy Nước

3-Hoạt động kinh doanh thức ăn thủy sản:

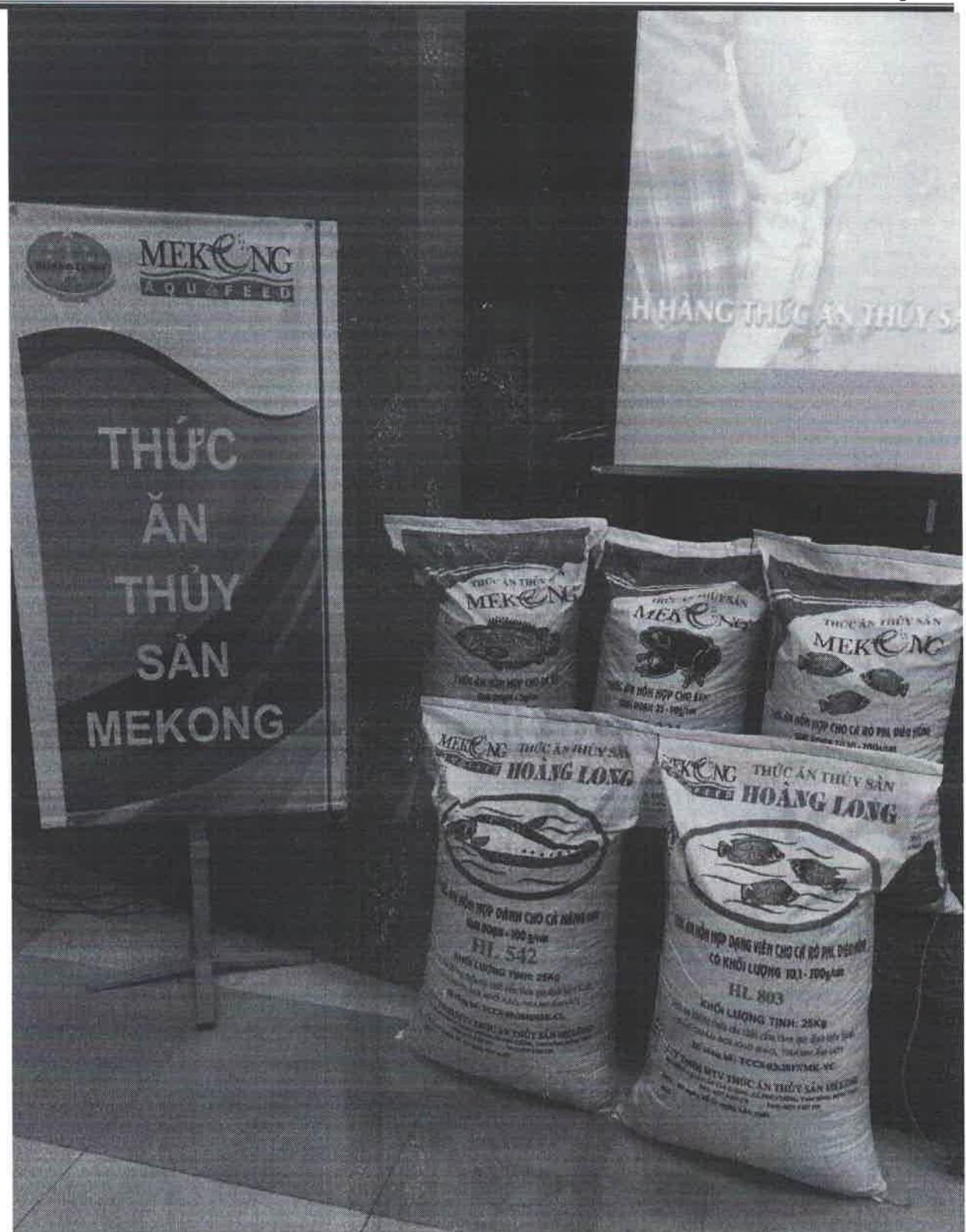
- Phát triển sâu rộng chuỗi liên kết giữa công ty với các hộ nuôi cá tra, nhằm ổn định sản lượng thức ăn cá da trơn.
- Về sản phẩm: Công ty duy trì tập trung nghiên cứu, phát triển sản phẩm đạt hiệu quả cao hơn nữa. Phát triển nhãn hiệu thức ăn Mekong, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Xây dựng đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp, mở rộng thị trường và thị phần nhằm tăng tỷ lệ thức ăn cá khác (cá giống, cá lóc, cá nàng hai, cá rô, cá vây,...), mục tiêu đạt 45.000 tấn
- Đầu tư thêm cảng nhập xuất hàng ngay cạnh nhà máy để tăng công suất xuất nhập hàng và giảm chi phí.
- Tiếp tục xây dựng doanh nghiệp có môi trường lao động an toàn, xanh sạch, năng động,...
- Duy trì và phát triển các chứng nhận cao nhất trong ngành thức ăn chăn nuôi thủy sản như: BAP, Global G.A.P,...

Kế hoạch dự kiến 2019:

- Tổng sản lượng thức ăn bán ra: 198.577.000kg.
- Tổng doanh thu: 2.160 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 69 tỷ đồng







4-Hoạt động đầu tư, liên doanh, liên kết:

Tiếp tục đầu tư góp vốn vào Công ty TNHH SX-TM-DV Thanh Thy để triển khai dự án Trung tâm thương mại và dịch vụ , Cố gắng hoàn tất các thủ tục pháp lý về đất đai và xây dựng để tiến hành xây dựng trong năm 2019.

5-Hoạt động tài chính:**Hoạch định nguồn vốn trong năm 2019:**

Nguồn vốn sử dụng cho các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh trong năm 2018:

- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng.
- Vốn từ hoạt động thanh lý tài sản.
- Vốn hợp tác đầu tư từ các đối tác.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Nội dung	Chỉ tiêu năm 2019
Vốn điều lệ	443.753.850.000
Doanh thu hợp nhất	2.568.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	96.000.000.000
Lợi nhuận cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)	2.171

6- Phân chia lợi nhuận:

Trên cơ sở định hướng dài hạn, theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 sẽ quyết định mức chi trả cổ tức cho phù hợp với điều kiện thực tế.

7-Công tác quản lý tài chính:

Năm 2019 sẽ tập trung triển khai các biện pháp quản lý tài chính sau đây:

- Có kế hoạch sử dụng nguồn tài chính, tài sản cố định và nhu cầu nhân công trong tương lai nhằm tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp, các giải pháp về nghiệp vụ kế toán và tài chính giúp doanh nghiệp theo dõi và phân tích thông tin kịp thời từ đó quản lý hiệu quả hơn, các khoản phải thu và phải trả, hàng tồn kho, quy trình bán và mua hàng, tài sản cố định...
- Nâng cao kiến thức quản lý và kỹ năng nghiệp vụ về tài chính - kế toán cho các đơn vị thành viên trong toàn Tập đoàn thông qua các chương trình đào tạo và các lớp tập huấn thường xuyên.
- Tiếp tục thực hiện và chấp hành đúng các quy định về công tác tài chính kế toán của Bộ Tài chính và quy chế quản lý tài chính của công ty; xây dựng tiêu chuẩn đội ngũ

- Tập trung thu hồi vốn, đổi chiểu công nợ để đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác.

- Đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu về tài chính cho các mặt hoạt động khác. Cung cấp thông tin và báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để phối hợp chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao. Tiếp tục phát huy công tác báo cáo kịp thời, đặc biệt đảm bảo thời gian công bố thông tin của doanh nghiệp niêm yết.

* Các công ty có liên quan:

Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Tập đoàn Hoàng Long: không có

Các công ty có trên 50% vốn cổ phần do Tập đoàn Hoàng Long nắm giữ:

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ lợi ích của công ty mẹ	Quyền biểu quyết của công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát Triển Hạ Tầng Hoàng Long	Lầu 2, tòa nhà Hoàng Long, 68 Nguyễn Trung Trực, KP9, TT Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	100%	100%
Công ty TNHH MTV Thức Ăn Thủy Sản Mekong	Áp Tân Cường, Xã Phú Cường - Huyện Tam Nông, Tỉnh Đồng Tháp	100%	100%

Các công ty liên doanh, liên kết:

Tên công ty liên kết, liên doanh	Tỷ lệ cổ phần sở hữu		Vốn đầu tư
	Theo giấy phép	Thực góp	
Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ Thanh Thy	30%	30%	132,600,000,000

8- Công tác thị trường và quảng cáo thương hiệu:

-Đối với thị trường trong nước, sẽ có chính sách marketing phù hợp cho từng loại sản phẩm như sau:

+ Tiếp tục xây dựng thương hiệu sản phẩm thức ăn Hoàng Long

+ Đẩy mạnh các hoạt động quảng cáo, tiếp thị và kêu gọi đầu tư đối với các sản phẩm bất động sản của dự án Khu biệt thự nhà vườn An Thạnh thông qua sàn giao dịch bất động sản Hoang Long Land cũng như các sàn giao dịch khác và các hiệp hội Việt kiều, các tổ chức đầu tư nước ngoài...

9. Công tác chính sách và từ thiện xã hội:

Về công tác từ thiện – xã hội:

- Năm 2019 tiếp tục phát huy các chương trình từ thiện xã hội như: quỹ ủng hộ người nghèo, xây dựng nhà mái ấm tình thương, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ quỹ mổ tim cho các em bị bệnh tim bẩm sinh, quỹ khuyến học...
- Cho phép Hội Đồng Quản Trị được sử dụng 20% quỹ phúc lợi để làm hoạt động từ thiện xã hội.

10. Chương trình tái cấu trúc và công tác tổ chức, nhân sự, đào tạo:

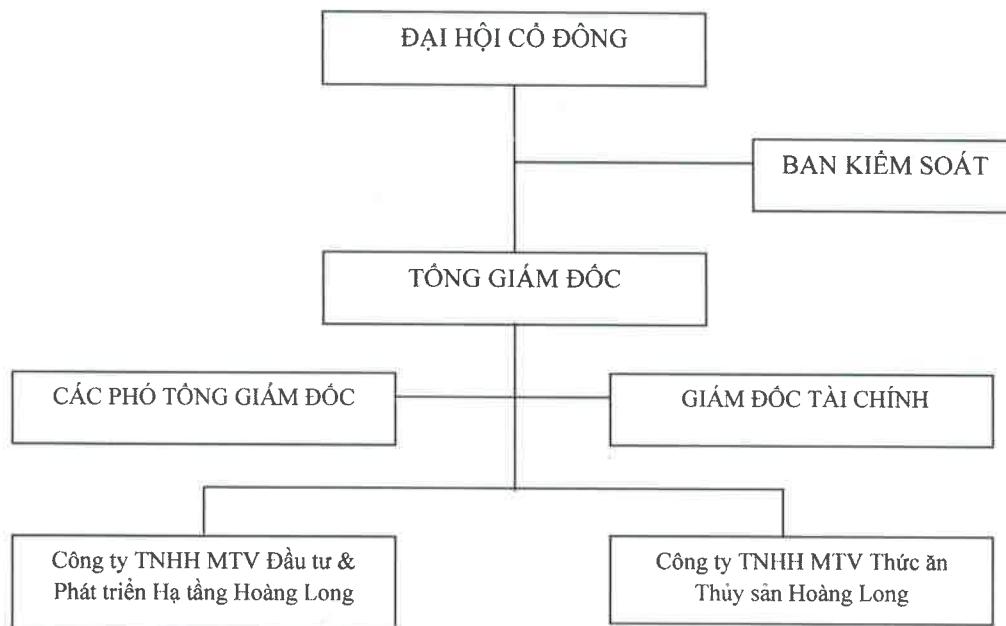
Năm 2019, giao cho Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long tiếp tục triển khai chương trình tái cấu trúc doanh nghiệp nhằm hoàn thiện cơ cấu tổ chức và ngành nghề cho phù hợp với bối cảnh kinh tế hiện nay và định hướng phát triển dài hạn. Công ty sẽ mạnh dạn thu hẹp hoặc sắp xếp lại những đơn vị hoạt động kinh doanh không hiệu quả và không có tiềm năng phát triển trong tương lai.

Về công tác nhân sự, sẽ tập trung xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có năng lực và phẩm chất phù hợp với ngành nghề và quy mô phát triển của Tập đoàn. Áp dụng các chính sách đãi ngộ, thu hút nhân tài cũng như tổ chức, sắp xếp bộ máy nhân sự tinh gọn, hợp lý, hiệu quả và nhất là công tác điều phối nhân sự phù hợp với đặc thù, quy mô của từng lĩnh vực, từng đơn vị, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho các thành viên phát huy hết khả năng nhằm xây dựng một hệ thống nguồn nhân lực thật sự mạnh, đáp ứng được yêu cầu phát triển của Tập đoàn.

Đẩy mạnh công tác đào tạo đội ngũ lãnh đạo chuyên nghiệp bên cạnh việc xây dựng các hệ thống, công cụ hỗ trợ công tác quản lý; đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động hiện tại và tái đào tạo đổi mới lực lượng tuyển dụng mới.

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

11. Cơ cấu tổ chức của Công ty:



Giới thiệu Ban Quản trị Công ty

Ông Phạm Phúc Toại	Chủ tịch HĐQT
Năm sinh	1956
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Đại học An ninh
Kinh nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> + 1971-1975: Công tác tại An ninh khu B + 1976-1985: Công tác tại Công an tỉnh Đồng Tháp + 1986-1987: Phó giám đốc XN Thuốc lá Hồng Ngự + 1988-1992: Giám đốc Công ty Dịch vụ Đầu tư Công Nông nghiệp, Long An + 1992-1999: Giám đốc Công ty TNHH Ngọc Ánh, Long An + 1999-02/2007: Tổng giám đốc Công ty TNHH XNK TM & XD Hoàng Long + 03/2007 – 3/2014: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hoàng Long + Từ 3/2014 đến nay Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hoàng Long

Ông Nguyễn Quốc Đạo	Tổng Giám đốc
Năm sinh	1972
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
Kinh nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 1995 – 1999: Công Ty Cổ Phần Đầu tư Xây Dựng số 8 + Từ 2000 – 2005: Công Ty Quản Lý và Phát Triển Nhà Quận 2 + Từ 2005 – 2008: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Thái Bình Dương + Từ 2008 – 2012: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Mai Linh + Từ 2012 đến nay công tác tại Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long
Bà Lê Ngọc Ánh	Phó Tổng Giám Đốc
Năm sinh	1964
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	
Kinh nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> + Từ tháng 27/10/1999 đến nay công tác tại Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long
Bà Phạm Thúy An	Phó Tổng Giám đốc
Năm sinh	1985
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Quản trị kinh doanh
Kinh nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> + 2010 - 2011: Giám đốc Công Ty TNHH TM An Thịnh. + 2012 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long, Phó Tổng Giám đốc Công Ty TNHH MTV Chế Biến Thủy Sản Hoàng Long.

Ông Phạm Hoàng Long	Phó Tổng Giám đốc
Năm sinh	1988
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Quản trị kinh doanh
Kinh nghiệm	2010-2017: Tổng Giám Đốc Công ty TNHH MTV Vận tải & Khai thác Khoáng sản Hoàng Long. 2010 đến nay: Tổng Giám Đốc Công ty Nước Giải khát Hoàng Long MYWAONE 12.2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Hoàng Long
Bà Nguyễn Thị Trúc	Giám đốc tài chính
Năm sinh	1958
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kế toán tài chính
Kinh nghiệm	+ 1980 – 1983: Ngân hàng Nhà nước tỉnh Long An + 1983 – 2005: Công ty Dệt Long An. + 2005 đến nay: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long, chức vụ hiện nay: Giám đốc Tài chính kiêm kế toán trưởng.

12. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018:

		Năm 2018	Tỷ lệ %
Số lượng nhân viên trực tiếp	339		
Mức lương bình quân	9.211.570		
Phân theo Giới tính	-		
Nam (người)	277	81.71%	

Nữ (người)	62	18.29%
Phân theo trình độ chuyên môn		
Đại học & trên ĐH	66	19.47%
Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp	45	13.27%
Lao động phổ thông	181	53.39%

Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị xã hội hoạt động tốt. Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò của các tổ chức Công đoàn, chi bộ Đảng trong định hướng phát triển của doanh nghiệp; nâng cao mối quan hệ giữa các tổ chức này với lãnh đạo doanh nghiệp và các bộ phận trong doanh nghiệp; góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp; chung tay chăm lo đời sống, công việc ổn định lâu dài cho người lao động.

13. Chế độ làm việc & môi trường làm việc:

Công ty thực hiện chế độ làm việc 5,5 ngày/tuần và 8 giờ/ ngày. Tuy nhiên, tùy theo điều kiện công việc đòi hỏi mà các đơn vị có thể thay đổi thời giờ làm việc trong ngày cho hợp lý hoặc làm thêm giờ nhưng phải đảm bảo số giờ tiêu chuẩn của ngày làm việc do Công ty quy định.

Công ty thực hiện chính sách nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản... theo quy định của Bộ Lao động.

Nhằm đảm bảo hiệu suất làm việc của nhân viên, Công ty quy định văn phòng làm việc, nhà xưởng phải khang trang, thoáng mát để tạo điều kiện môi trường làm việc thoải mái, có cây xanh và tiện nghi cho toàn nhân viên trong Công ty. Đối với các lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Trong năm công ty không bị phạt về môi trường, nước sinh hoạt được cung cấp đầy đủ cho công nhân viên sử dụng

Chế độ lương thưởng:

Hệ thống lương của Công ty được thực hiện phân phối theo lao động. Tiền lương phụ thuộc vào kết quả lao động cuối cùng của từng người, từng bộ phận. Những người thực hiện các công việc đòi hỏi trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, có kinh nghiệm và kỹ năng quản lý, đóng góp nhiều vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty thì được trả lương cao.

Mục tiêu của chính sách tiền lương nhằm thiết lập một cơ chế trả lương công bằng, minh bạch và có tính cạnh tranh, đảm bảo thu hút, duy trì những nhân viên giỏi, kích

Mức lương cơ bản tối thiểu cho người lao động là: 3.969.700đ/tháng/người, mức lương cơ bản tối đa là 40.000.000đ/tháng/người và được phân loại theo chức danh. Bậc lương cơ bản sẽ thay đổi theo nhu cầu phát triển của Công ty và khả năng thực tế công hiến của người lao động. Trích nộp Bảo hiểm Xã hội đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty có chính sách thưởng phạt rõ ràng được thực hiện theo quy định của bộ Luật lao động hiện hành , quy chế lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

Hiện nay, Hoàng Long đã có những tổ chức Đoàn thể như: Chi bộ Đảng Cộng Sản Việt Nam, Công đoàn cơ sở . Thông qua những tổ chức Đoàn thể trên, công nhân viên của Hoàng Long có thể đưa ra những ý kiến đóng góp về những chính sách, chế độ đãi ngộ cũng như những đóng góp cho sự phát triển bền vững của Hoàng Long.

Chính sách đào tạo, tuyển dụng:

Nhằm tạo tiền đề cho sự phát triển cũng như xây dựng lộ trình hội nhập của doanh nghiệp. Tập đoàn Hoàng Long đã từng bước củng cố công tác tổ chức nhân sự và hệ thống quản trị doanh nghiệp theo tính chuyên nghiệp có trình độ đẳng cấp trong các lĩnh vực hoạt động SXKD. Công ty đã mạnh dạn đầu tư trang thiết bị, tái cấu trúc lại bộ máy và các lĩnh vực ngành nghề phù hợp với loại hình doanh nghiệp cổ phần đại chúng.

- Năm 2019 Công ty tiếp tục hỗ trợ cho nhân viên tham gia các lớp nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn ngắn hạn và dài hạn như các khóa đào tạo Giám đốc điều hành (CEO) và Giám đốc tài chính (CFO), tin học và nghiệp vụ văn phòng.

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị

	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Phạm Phúc Toại	Chủ tịch	14/04/2017		11.133.197	25,09%
Phạm Thúy An	Phó Chủ tịch	14/04/2017		1.207.500	2,72%
Đặng Hoàng Phương	Thành viên	14/04/2017		59.280	0,13%
Nguyễn Thanh Phong	Thành viên	14/04/2017		32.000	0,07%
Nguyễn Quốc Đạo	Thành viên	14/04/2017		-	-

Thu nhập (lương) của Hội đồng quản trị: 3.048.970.937 đồng

Trong năm 2018 HĐQT họp 10 lần với những nội dung sau:

1-Thống nhất ngày chốt danh sách cổ đông là ngày 30/03/2018 để thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 27/04/2018

2-Thông nhất dùng tài sản thế chấp để bảo đảm tiền vay của Công ty TNHH MTV Thức ăn thủy sản Mekong tại Ngân hàng PG Bank.

3-Thông nhất dùng tài sản của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của Công ty Cổ phần Chế biến & Xuất nhập khẩu Thủy sản Cadovimex II tại Ngân hàng PG Bank.

4-Thông nhất ngày chốt danh sách cổ đông là 17/10/2018 để thực hiện đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 16/11/2018.

5-Thông nhất việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Hoàng Long Bình An với giá trị là 10 tỷ đồng, tương đương 50% vốn điều lệ tại công ty này.

6-Thông nhất việc chuyển nhượng vốn góp Công ty TNHH MTV Taxi Sài Gòn Hoàng Long.

7-Thông nhất việc hủy nội dung tại Nghị quyết số 03/NQ.CTY/2018 ngày 27/09/2018 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 16/11/2018.

8-Thông nhất dùng tài sản của Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của Công ty Cổ phần Chế biến & Xuất nhập khẩu Thủy sản Cadovimex II tại Ngân hàng PG Bank.

9-Thông nhất việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho các hộ dân thuộc diện bố trí tái định cư và ưu đãi tại dự án Khu tái định cư Anh Thạnh do Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long (công ty con) làm chủ đầu tư dự án.

10-Thông nhất tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Phạm Hoàng Long giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long kể từ ngày 01/12/2018.

Thực hiện các Biên bản họp của HĐQT Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thương niên năm 2018 ngày 27/04/2018.

Ban kiểm soát

	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Lê Thị Ngọc Điền	Trưởng ban	14/04/2017		1.220	-
Đặng Thị Kim Nguyệt	Thành viên	14/04/2017			
Trần Ngọc Yên	Thành viên	14/04/2017			

Thu nhập (lương) của Ban Kiểm soát: 378.305.117 đồng.

Trong năm 2018 BKS họp 2 lần với nội dung:

* Đề ra kế hoạch hoạt động năm 2018;

* Đánh giá kết quả hoạt động trong năm 2018 và đề ra kế hoạch hoạt động năm 2019.

Đánh giá hoạt động BKS:

Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt chức năng và quyền hạn của mình: Giám sát việc quản lý điều hành của công ty, kiểm tra việc lập báo cáo tài chính, xem xét sổ kê toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty.

Ban Tổng Giám đốc:

	Chức vụ	Ngày bô nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Nguyễn Quốc Đạo	Tổng GD	16/01/2014		-	-
Lê Ngọc Ánh	Phó TGĐ	06/07/2015		15.417.675	34,74%
Phạm Thúy An	Phó TGĐ	02/08/2012		1.207.500	2,72%
Trần Đình Tốn	Phó TGĐ	01/03/2013	01/03/2019	-	-
Nguyễn Thị Trúc	GD Tài chính	01/07/2010		2.550	0,01%

Thu nhập (lương) của Ban Tổng Giám đốc: 1.730.524.385 đồng.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

Cơ cấu cổ đông tại ngày 27 tháng 03 năm 2019:

	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng cộng	
	Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %
I> Cổ phiếu đang lưu hành	43.691.525	98,46			44.225.385	99,66
1. Cổ đông đặc biệt	27.853.422	62,76			27.853.422	62,76
- Hội đồng quản trị	12.431.977	28,02			12.431.977	28,02
- Ban giám đốc	15.417.675	34,74			15.417.675	34,74
- Ban kiểm soát	1.220	-			1.220	-
2. Cổ đông trong Công ty	7.785.955	17,55			7.785.955	17,55
- Cán bộ công nhân viên	7.785.955	17,55			7.785.955	17,55
3. Cổ đông ngoài Công ty	8.052.148	18,15	533.860	1,20	8.586.008	19,35
- Cổ đông cá nhân	7.996.249	18,02	53.225	0,12	8.049.474	18,14
- Cổ đông tổ chức	55.899	0,13	480.635	1,08	536.534	1,21
II> Cổ phiếu quỹ	150.000	0,34			150.000	0,34
Tổng cộng	43.841.525	98,80	533.860	1,20	44.375.385	100

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Kính thưa Quý Cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long, tôi xin trân trọng gởi đến Quý cổ đông, các khách hàng, các đối tác trong và ngoài nước cùng toàn thể công nhân viên lời chúc sức khỏe và lòng biết ơn sâu sắc về sự tin tưởng hỗ trợ của quý vị đã dành cho Hoàng Long trong những năm qua.



Kinh tế Việt Nam đang trên đà tăng trưởng nhờ đẩy mạnh xuất khẩu và duy trì được nguồn đầu tư ổn định từ bên ngoài. Bên cạnh đó, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ tiếp tục tác động mạnh mẽ, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của từng doanh nghiệp. Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long sẽ nỗ lực nhiều hơn nữa trong thời gian tới.

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 Công ty sẽ tập trung tối ưu hóa sản xuất, nguyên vật liệu đầu vào phải kịp thời, kiểm soát chặt chẽ chi phí sao cho mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất. Hoàn thiện hệ thống quản trị trong hoạt động sản xuất kinh doanh để có một môi trường chuyên nghiệp. Tôi tha thiết kêu gọi toàn thể công nhân viên, người lao động hãy nêu cao tinh thần đoàn kết nhiều hơn nữa, ra sức học tập tiếp cận công nghệ mới để theo kịp sự phát triển

của khoa học công nghệ trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế nhằm mang đến sản phẩm chất lượng cao cho khách hàng, đối tác, xã hội, trân trọng giá trị đạo đức kinh doanh và đó cũng là kỳ vọng mà công ty luôn hướng tới

Một lần nữa cho phép tôi thay mặt Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long xin bày tỏ lòng biết ơn tới các đối tác, các nhà cung cấp trong và ngoài nước. Chúng tôi mong nhận được sự đồng thuận và hỗ trợ nhiệt tình của Quý cổ đông để chúng ta có thể vững bước trên con đường thực hiện mục tiêu của mình

Xin kính chúc Quý cổ đông cùng gia quyến sức khỏe và vạn sự cát tường ./.



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long đính kèm sau đây là Báo cáo tài chính hợp nhất gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất được Công ty lập tại 31/12/2018. Đến thời điểm này, do Công ty và Đơn vị kiểm toán chưa thống nhất một số chỉ tiêu trong báo cáo kiểm toán nên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán chưa được phát hành.

TÀI SẢN		Mã Th. số	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		100	1,411,945,138,810	1,146,411,892,320
I. Tiền và các khoản tương đương tiền		110	5.1	3,270,810,015
1. Tiền		111		3,270,810,015
2. Các khoản tương đương tiền		112		2,582,978,879
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		120		500,000,000
1. Chứng khoán và công cụ tài chính kinh doanh		121		-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		122		-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		123		500,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn		130	5.2	1,322,923,903,689
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		131		797,545,679,301
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		132		20,100,164,430
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		133		-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		134		-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn		135		517,770,218,343
6. Phải thu ngắn hạn khác		136		7,309,713,907
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		137		(19,801,872,292)
8. Tài sản thiêu chòi chờ xử lý		139		-
IV. Hàng tồn kho		140	5.3	83,371,801,420
1. Hàng tồn kho		141		83,733,706,849
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		149		(361,905,429)
V. Tài sản ngắn hạn khác		150		1,878,623,686
1. Chi phí trả trước ngắn hạn		151	5.4	1,349,669,500
2. Thuế GTGT được khấu trừ		152		113,113,473
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		153	5.5	415,840,713
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		154		-
5. Tài sản ngắn hạn khác		155	5.6	-

(Phần tiếp theo trang 02)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

TÀI SẢN	Mã số	Th. mi	Số cuối năm	Số đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		613,523,641,296	641,232,229,379
<i>I. Các khoản phải thu dài hạn</i>	210		82,365,304,705	82,494,544,705
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu dài hạn nội bộ	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		80,000,000,000	80,000,000,000
6. Phải thu dài hạn khác	216		2,365,304,705	2,494,544,705
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<i>II. Tài sản cố định</i>	220		311,021,314,391	336,040,474,523
1. TSCĐ hữu hình	221	5.7	274,727,449,902	291,788,431,249
+ Nguyên giá	231		366,251,754,982	368,224,944,952
+ Giá trị hao mòn lũy kế	223		(91,524,305,080)	(76,436,513,703)
2. TSCĐ thuê tài chính	224		34,161,780,873	42,064,097,210
+ Nguyên giá	225		50,826,699,989	53,235,136,354
+ Giá trị hao mòn lũy kế	226		(16,664,919,116)	(11,171,039,144)
3. TSCĐ vô hình	227	5.8	2,132,083,616	2,187,946,064
+ Nguyên giá	228		2,793,122,628	2,793,122,628
+ Giá trị hao mòn lũy kế	229		(661,039,012)	(605,176,564)
<i>III. Bất động sản đầu tư</i>	230		48,018,509	398,170,721
+ Nguyên giá	222		3,501,522,110	3,501,522,110
+ Giá trị hao mòn lũy kế	232		(3,453,503,601)	(3,103,351,389)
<i>IV. Tài sản dài hạn dở dang</i>	240		79,681,725,152	70,294,478,933
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241		67,629,601,727	69,457,169,021
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		12,052,123,425	837,309,912
<i>V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</i>	250	5.10	131,579,416,162	131,630,685,955
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		131,579,416,162	131,630,685,955
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<i>VI. Tài sản dài hạn khác</i>	260		8,827,862,377	20,373,874,542
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.11	5,719,359,450	6,568,253,889
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	5.12	3,108,502,927	13,805,620,653
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268	5.13	-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2,025,468,780,106	1,787,644,121,699

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

NGUỒN VỐN	Mã số	Th. mi	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1,312,575,888,214	1,154,219,428,914
I. Nợ ngắn hạn	310		978,490,070,253	713,311,982,455
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.14	478,135,016,704	252,572,880,040
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.15	47,526,835,333	48,701,848,191
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.15	3,256,909,433	2,892,188,645
4. Phải trả người lao động	314	5.16	7,365,271,301	5,767,921,716
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1,648,247,934	1,600,622,674
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316	5.17	-	
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.18	181,900,000	170,000,000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		42,046,852,047	46,868,254,265
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		382,847,880,201	339,105,175,024
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		15,481,157,300	15,633,091,900
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	
11. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	
II. Nợ dài hạn	330		334,085,817,961	440,907,446,459
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		6,821,274,545	7,851,274,545
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	5.19	17,231,895,670	17,231,895,670
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334	5.20	-	
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		1,120,921,822	2,146,717,280
7. Phải trả dài hạn khác	337		902,636,573	841,329,414
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		308,009,089,351	412,836,229,550
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	5.21	-	
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	
13. Quỹ phát triển khoa học, công nghệ	343		-	
D.VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		712,892,891,892	633,424,692,785
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.23	712,892,891,892	633,424,692,785
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		443,753,850,000	443,753,850,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		443,753,850,000	443,753,850,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(7,500,000,000)	(7,500,000,000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG
BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	36,479,743,076	36,479,743,076
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419	-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	-	-
11. Lợi nhuận chưa phân phối	421	240,159,298,816	160,691,099,709
- LNST chưa phân phối luỹ kế đến cuối kỳ trước	421a	160,582,072,709	34,635,027,336
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	79,577,226,107	126,056,072,373
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422	-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	-	-
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430	-	-
1. Nguồn kinh phí	431	-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440 :	2,025,468,780,106	1,787,644,121,699

NGƯỜI LẬP BẢNG

LÊ THỊ KHẨA HÂN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ TRÚC

Ngày 20 tháng 01 năm 2019

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN QUỐC ĐẠO

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

CHỈ TIÊU	Mã số	min h			Kỳ trước
			Kỳ này		
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	4,015,037,747,245		3,430,528,261,124
2. Các khoản giảm trừ	02	6.1	10,401,521,961		5,942,904,381
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.1	4,004,636,225,284		3,424,585,356,743
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	3,847,932,379,504		3,237,007,764,678
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		156,703,845,780		187,577,592,065
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	38,854,250,713		54,485,072,829
7. Chi phí tài chính	22	6.4	65,840,117,679		65,043,910,689
Trong đó, chi phí lãi vay	23		59,946,038,201		63,002,620,794
8. Phần lợi nhuận/(lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh	24		(51,269,793)		(476,678,173)
9. Chi phí bán hàng	25	6.5	11,548,519,998		7,644,273,930
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	21,948,005,369		18,984,237,803
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		96,170,183,654		149,913,564,299
12. Thu nhập khác	31	6.7	1,486,834,632		582,790,683
13. Chi phí khác	32	6.8	4,491,788,781		3,352,924,741
14. Lợi nhuận khác	40		(3,004,954,149)		(2,770,134,058)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		93,165,229,505		147,143,430,241
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		2,766,486,639		3,251,003,048
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	6.9	10,697,117,725		17,836,354,819
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		79,701,625,140		126,056,072,374
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		79,701,625,140		126,056,072,374
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-		
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70			1,802	2,850
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71				

NGƯỜI LẬP BẢNG

LÊ THỊ KHẨA HÂN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ TRÚC



NGUYỄN QUỐC ĐẠO